

Số: 3968 /SGDDĐT - GDTTrH
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục trung học năm học 2026-2027

Lạng Sơn, ngày 26 tháng 8 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Các cơ sở giáo dục có cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Công văn số 5208/BGDDĐT-GDPT ngày 07/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường THCS, THPT tổ chức thực hiện và đề nghị Ủy ban nhân dân (UBND) các xã, phường phối hợp thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2026-2027 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.
2. Bảo đảm các điều kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học; thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa, tài liệu, học liệu; ổn định trường, lớp sau sắp xếp và bảo đảm hoạt động thông suốt ngay từ đầu năm học.
3. Thực hiện giáo dục bắt buộc, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; phát triển giáo dục dân tộc, giáo dục vùng khó khăn, biên giới. Thực hiện giáo dục học sinh khuyết tật theo quy định.
4. Đổi mới quản lý giáo dục, nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường, phát huy quyền chủ động gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, trường chính - phân hiệu - điểm trường; xác định rõ trách nhiệm phối hợp giữa Sở, UBND cấp xã và nhà trường.
5. Đẩy mạnh chuyển đổi số; triển khai học bạ số, phát triển năng lực số, giáo dục trí tuệ nhân tạo; tăng cường quản trị, kết nối, khai thác dữ liệu và cải cách hành chính.
6. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa học đường; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh, xử lý các hạn chế, vi phạm.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và nâng cao chất lượng dạy học, kiểm tra, đánh giá

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khả thi, khoa học trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông, phù hợp với điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu, đặc điểm học sinh; xác định rõ nhiệm vụ ưu tiên, đột phá của năm học; bảo đảm đầy đủ yêu cầu cần đạt, nội dung, thời lượng các môn học, không cắt xén nội dung, thời lượng hoặc tổ chức thực hiện mang tính hình thức. Đối với trường THPT chuyên Chu Văn An, thực hiện Chương trình giáo dục nâng cao dành cho các môn chuyên theo đúng quy định.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng dẫn và điều kiện thực tế; ưu tiên củng cố kiến thức, hỗ trợ học sinh chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt, phát triển năng lực, bồi dưỡng học sinh năng khiếu; tăng cường các hoạt động STEM/STEAM, ngoại ngữ, nghệ thuật, thể dục thể thao, năng lực số, hướng nghiệp và các nội dung phù hợp với nhu cầu học sinh.

- Rà soát, cập nhật tài liệu, học liệu; bảo đảm nội dung dạy học phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đối với cơ sở giáo dục sau sắp xếp có trường chính, phân hiệu, điểm trường, thực hiện thống nhất một kế hoạch giáo dục trong toàn trường; chủ động bố trí đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị và hình thức dạy học phù hợp tại từng địa điểm, bảo đảm tiến độ thực hiện Chương trình và quyền học tập của học sinh.

- Tích hợp phù hợp, thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; bình đẳng giới; văn hóa dân tộc; chủ quyền biên giới, biển đảo; quốc phòng, an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; giáo dục qua di sản; an toàn giao thông và các nội dung khác theo quy định. Đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

2. Đổi mới phương pháp dạy học và sinh hoạt chuyên môn

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, khả năng tự học và vận dụng kiến thức của học sinh; tăng cường thực hành, thí nghiệm, trải nghiệm, giải quyết vấn đề và vận dụng kiến thức vào thực tiễn, bảo đảm yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Giáo viên chủ động lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, thiết bị và học liệu phù hợp với đối tượng học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ số, khai thác học liệu số, tài nguyên giáo dục mở; chú trọng dạy học phân hóa, hỗ trợ học sinh chưa đáp ứng yêu cầu và phát triển năng lực, năng khiếu của học sinh.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phân tích hoạt động học và kết quả học tập của học sinh; tổ chức linh hoạt theo trường, cụm trường, trực tiếp hoặc trực tuyến bảo đảm hoạt động dạy học liên tục, đồng bộ, phù hợp với quy mô trường và điều kiện thực tế của từng đơn vị; phát huy vai trò của cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán trong tư vấn, hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn chuyên môn.

- Đối với cơ sở giáo dục sau sắp xếp khẩn trương kiện toàn tổ chuyên môn, phân công đội ngũ hợp lý, bảo đảm sinh hoạt chuyên môn thống nhất, liên tục giữa trường chính, phân hiệu, điểm trường; không thành lập tổ chuyên môn độc lập tại phân hiệu, điểm trường; sinh hoạt chuyên môn linh hoạt theo tổ, nhóm hoặc cụm điểm trường.

- Khai thác hiệu quả thư viện, phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, thiết bị và học liệu; tăng cường phối hợp với các cơ sở văn hóa, thể thao, đơn vị quản lý di sản, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cộng đồng địa phương; khai thác phù hợp điều kiện thực tế, phù hợp ở địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục. Hoạt động phải có mục tiêu giáo dục rõ ràng, bảo đảm an toàn, thiết thực, phù hợp lứa tuổi, không hình thức, không làm phát sinh chi phí không cần thiết hoặc tạo áp lực đối với học sinh và cha mẹ học sinh.

3. Đổi mới kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh đúng quy định, bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác và vì sự tiến bộ của học sinh; kết hợp hợp lý đánh giá thường xuyên với đánh giá định kỳ, đa dạng hóa phương pháp, hình thức đánh giá phù hợp với môn học, hoạt động giáo dục và đối tượng học sinh.

- Nội dung kiểm tra, đánh giá bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông và nội dung đã tổ chức dạy học; chú trọng đánh giá mức độ hiểu, khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng, giải quyết vấn đề và sự hình thành phẩm chất, năng lực; hạn chế kiểm tra theo hướng ghi nhớ máy móc, học thuộc lòng.

- Phát huy vai trò của tổ, nhóm chuyên môn trong xây dựng kế hoạch, ma trận, bản đặc tả, ngân hàng câu hỏi trong đó xây dựng các câu hỏi có nội dung gắn với thực tiễn, câu hỏi mở để đưa vào đề kiểm tra với tỉ lệ phù; từng bước xây dựng, chuẩn hóa, khai thác hiệu quả ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình.

- Tăng cường phân tích, sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá để xác định mức độ tiến bộ, những nội dung còn hạn chế của học sinh; làm căn cứ điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học, tổ chức hỗ trợ, phụ đạo học sinh chưa đáp ứng yêu cầu và bồi dưỡng học sinh có năng lực, năng khiếu, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục thực chất. Kiểm tra cuối kỳ lớp 9, lớp 12 theo lịch chung của Sở.

4. Tổ chức các nội dung giáo dục gắn với phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

a) Nội dung giáo dục địa phương

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm đúng mục tiêu, yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông, phù hợp với đặc điểm lịch sử, văn hóa, kinh tế - xã hội của tỉnh; chủ động bố trí giáo viên, thời lượng và hình thức dạy học phù hợp, khai thác hiệu quả tài liệu giáo dục địa phương và các nguồn học liệu liên quan; giáo viên thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin phù hợp với đơn vị hành chính sau sắp xếp.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ học liệu và kinh nghiệm dạy học; đa dạng hóa hình thức tổ chức, gắn nội dung giáo dục địa phương với thực tiễn, di tích lịch sử, văn hóa, di sản và truyền thống địa phương; góp phần bồi dưỡng tình yêu quê hương, ý thức giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử cho học sinh.

b) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thiết thực, an toàn, phù hợp với lứa tuổi, nhu cầu học sinh và điều kiện thực tế; gắn với giáo dục kỹ năng sống, trách nhiệm cá nhân, cộng đồng và định hướng nghề nghiệp. Hoạt động ngoài nhà trường phải có kế hoạch, phương án bảo đảm an toàn và xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Các trường THCS tăng cường giáo dục hướng nghiệp, tư vấn phân luồng; hỗ trợ học sinh nhận biết năng lực, sở thích, sở trường và điều kiện của bản thân để lựa chọn lộ trình học tập phù hợp sau THCS.

- Các trường THPT, nâng cao chất lượng tư vấn hướng nghiệp gắn với lựa chọn môn học, chuyên đề học tập, ngành nghề đào tạo và định hướng học tập, việc làm sau tốt nghiệp; tăng cường phối hợp với cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan trong cung cấp thông tin, tổ chức trải nghiệm và tư vấn nghề nghiệp, định hướng khởi nghiệp cho học sinh.

c) Giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật

- Tổ chức giáo dục STEM/STEAM và hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông, điều kiện của cơ sở giáo dục và năng lực học sinh. Thực hiện tình huống STEM trong các giờ học, tăng cường tích hợp, vận dụng trong các môn học, chuyên đề, hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Chú trọng phát triển tư duy khoa học, tư duy thiết kế, năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác và vận dụng kiến thức liên môn; gắn với phát triển năng lực số, ứng dụng công nghệ, Robotics và trí tuệ nhân tạo phù hợp với từng cấp học.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả phòng học, thiết bị STEM và các thiết bị dạy học đã được trang cấp, nhất là thiết bị dạy học đối với môn Vật Lý, Công nghệ; tăng cường xây dựng, chia sẻ học liệu, chủ đề, sản phẩm STEM/STEAM. Trường THPT chuyên Chu Văn An, THPT Chi Lăng, THCS Vĩnh Trại là trung tâm đổi mới, sáng tạo trong việc dạy học STEM, tổ chức các hoạt động để các đơn vị trường học khác đến tham quan, nghiên cứu và học tập.

- Phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu, bảo tàng, thư viện và cơ sở sản xuất; khuyến khích học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, đổi mới sáng tạo và các hoạt động, cuộc thi phù hợp. Tổ chức các hoạt động bảo đảm thiết thực, hiệu quả, gắn với dạy học và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tránh hình thức, chạy theo phong trào, thành tích hoặc làm phát sinh chi phí không cần thiết.

d) Phát triển năng lực số và giáo dục trí tuệ nhân tạo

- Tiếp tục phát triển năng lực số cho học sinh theo Khung năng lực số cho người học; tổ chức giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đưa nội dung giáo dục AI vào kế hoạch giáo dục nhà trường, bảo đảm nội dung cốt lõi 12 tiết/lớp/năm học; tổ chức linh hoạt thông qua chuyên đề, lồng ghép trong môn học, hoạt động giáo dục hoặc các hình thức phù hợp, không làm gia tăng yêu cầu cần đạt và gây quá tải cho học sinh.

- Trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng thiết yếu về AI, năng lực tư duy phản biện, nhận diện và kiểm chứng thông tin; hướng dẫn sử dụng AI an toàn, có đạo đức, trách nhiệm, trung thực, tuân thủ quy định về bản quyền, sở hữu trí tuệ, bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin.

- Rà soát, lựa chọn công cụ AI phù hợp, an toàn; xây dựng quy định sử dụng AI trong nhà trường, tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh trong hướng dẫn, quản lý việc sử dụng. Quan tâm hỗ trợ học sinh ở vùng khó khăn, học sinh hạn chế về thiết bị, hạ tầng, bảo đảm cơ hội tiếp cận giáo dục AI công bằng.

- Đổi mới kiểm tra, đánh giá phù hợp với việc ứng dụng AI; chú trọng đánh giá quá trình, khả năng phân tích, giải thích, kiểm chứng, hoàn thiện sản phẩm và mức độ tham gia thực chất của học sinh, bảo đảm đánh giá đúng năng lực và kết quả học tập.

d) Nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ theo hướng phát triển năng lực giao tiếp, tăng cường thực hành và sử dụng ngoại ngữ trong học tập, giao tiếp; triển khai các nhiệm vụ đưa tiếng Anh từng bước trở thành ngôn ngữ thứ hai trong các trường học theo các mức độ phù hợp với điều kiện thực tế; triển khai mô hình điểm tại 10 trường THCS, 10 trường có cấp THPT trong tỉnh.

- Tăng cường xây dựng môi trường học tập, giao tiếp bằng tiếng Anh thông qua môn học, hoạt động giáo dục; các trường thành lập các câu lạc bộ và tổ chức sinh hoạt thường kỳ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, khai thác, sử dụng các phần mềm, chia sẻ và sử dụng hiệu quả học liệu số, tài nguyên giáo dục mở trong dạy và học; tổ chức các diễn đàn để học sinh có cơ hội giao tiếp, nâng cao kỹ năng nghe, nói.

- Tổ chức phong trào tự học, tự bồi dưỡng ngoại ngữ của giáo viên; chú trọng bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực sử dụng Tiếng Anh,

Tiếng Trung cho giáo viên; phát huy vai trò của giáo viên cốt cán trong hỗ trợ chuyên môn, chia sẻ học liệu, kinh nghiệm và phương pháp dạy học.

- Đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn biên giới, căn cứ điều kiện thực tế, chủ động chuẩn bị các điều kiện để tổ chức dạy, học Tiếng Trung Quốc đáp ứng nhu cầu học tập, giao tiếp và giao lưu của học sinh.

e) Tăng cường giáo dục nghệ thuật

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục nghệ thuật thông qua môn học, hoạt động giáo dục, câu lạc bộ và hoạt động trải nghiệm; tạo điều kiện để học sinh sáng tạo, biểu diễn, cảm thụ và trải nghiệm nghệ thuật, góp phần phát triển năng khiếu, năng lực thẩm mỹ và đời sống tinh thần.

- Chú trọng khai thác, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, nghệ thuật truyền thống, bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh; lồng ghép phù hợp nội dung văn hóa, nghệ thuật địa phương trong hoạt động giáo dục, góp phần bồi dưỡng tình yêu quê hương và ý thức gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

g) Giáo dục thể chất và y tế trường học

- Tổ chức hiệu quả môn Giáo dục thể chất, các hoạt động thể dục, thể thao; chú trọng rèn luyện thể lực, hình thành thói quen vận động, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe.

- Rà soát, bố trí đội ngũ giáo viên; khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, sân bãi, trang thiết bị phục vụ giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học; kịp thời sửa chữa, bổ sung các điều kiện còn thiếu, chưa bảo đảm.

- Tổ chức các môn thể thao tự chọn, duy trì và phát triển câu lạc bộ thể dục, thể thao phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện nhà trường; tạo điều kiện để học sinh thường xuyên luyện tập, tham gia các hoạt động thể thao, góp phần nâng cao sức khỏe và phát triển thể chất.

- Công tác y tế trường học: Thực hiện việc khám sức khỏe cho học sinh và phối hợp với ngành Y tế tạo lập sổ sức khỏe điện tử; thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm, chủ động phòng, chống dịch bệnh, tai nạn, thương tích và các nguy cơ mất an toàn đối với học sinh.

h) Giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa, pháp luật và kỹ năng sống

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa, pháp luật, kỹ năng sống và trách nhiệm công dân; gắn với xây dựng văn hóa học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; hình thành chuẩn mực hành vi, ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm và văn hóa ứng xử cho học sinh.

- Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các môn học, hoạt động giáo dục và rèn luyện; bồi dưỡng lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, ý thức thượng tôn pháp luật, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và khát vọng cống hiến, xây dựng quê hương, đất nước.

- Tổ chức giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi; chú trọng kỹ năng tự nhận thức, tự bảo vệ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và thích ứng; tăng cường phòng ngừa bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, hành vi lệch chuẩn và các nguy cơ mất an toàn trên môi trường mạng.

5. Một số nhiệm vụ trọng tâm theo cấp học

a) Đối với cấp trung học cơ sở

- Tổ chức hỗ trợ học sinh lớp 6 chuyển tiếp từ cấp tiểu học lên cấp THCS; hướng dẫn phương pháp học tập, kỹ năng tự học, quản lý thời gian và hình thành nền nếp. Chủ động rà soát, hỗ trợ học sinh chuyển trường, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh có hoàn cảnh khó khăn hoặc có nguy cơ gián đoạn học tập; tăng cường phối hợp với gia đình và các lực lượng liên quan để duy trì sĩ số.

- Đối với các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, bố trí giáo viên phù hợp với chuyên môn, năng lực; tổ chức dạy học bảo đảm đầy đủ yêu cầu cần đạt, tính thống nhất và liên thông của nội dung môn học, không chia cắt cơ học. Tiếp tục bồi dưỡng, hỗ trợ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình.

- Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng sau THCS; cung cấp thông tin, tư vấn và hỗ trợ học sinh lựa chọn lộ trình học tập phù hợp với năng lực, sở thích, nguyện vọng và điều kiện thực tế; tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các đơn vị liên quan.

- Xây dựng kế hoạch chức ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh lớp 9 ngay từ đầu năm học và chuẩn bị tuyển sinh vào lớp 10 THPT bảo đảm khoa học, phù hợp với từng nhóm đối tượng; không cắt xén nội dung các môn học, hoạt động giáo dục khác hoặc gây áp lực quá mức. Tổ chức kiểm tra định kì, phân tích kết quả, đánh giá làm căn cứ điều chỉnh dạy học, ôn tập và nâng cao chất lượng giáo dục.

b) Đối với cấp trung học phổ thông

- Tổ chức ổn định các môn học lựa chọn, chuyên đề học tập phù hợp với đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và nguyện vọng của học sinh; công khai phương án tổ chức, tư vấn đầy đủ để học sinh, cha mẹ học sinh lựa chọn phù hợp.

- Tư vấn cho học sinh lớp 10 trước khi đăng ký môn học lựa chọn, chuyên đề học tập trên cơ sở năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp. Việc thay đổi môn học lựa chọn thực hiện đúng quy định, bảo đảm quyền lợi học tập của học sinh và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh; cung cấp kịp thời thông tin về ngành, nghề, cơ sở đào tạo, phương thức tuyển sinh và cơ hội học tập, việc làm; hỗ trợ học sinh lựa chọn lộ trình phù hợp với năng lực, nguyện vọng và nhu cầu xã hội.

- Xây dựng kế hoạch ôn tập, chuẩn bị Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2027 bảo đảm khoa học, bám sát Chương trình giáo dục phổ thông và yêu cầu của kỳ thi; tổ chức phân hóa theo đối tượng, chú trọng học sinh có nguy cơ chưa đạt yêu

cầu tốt nghiệp. Tổ chức thi thử, phân tích kết quả khảo sát để điều chỉnh dạy học, ôn tập; thực hiện đúng quy định, không gây quá tải, áp lực không cần thiết cho học sinh.

II. Thực hiện giáo dục bắt buộc và bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Thực hiện giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục

- Các cơ sở giáo dục phối hợp với UBND cấp xã và các cơ quan liên quan rà soát, cập nhật, đối chiếu thông tin trẻ em, học sinh trong độ tuổi giáo dục bắt buộc và phổ cập giáo dục; theo dõi tình trạng đi học, chưa đi học, bỏ học, chuyển đi, chuyển đến và các trường hợp cần hỗ trợ, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời và thống nhất với cơ sở dữ liệu ngành.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương và các tổ chức liên quan trong huy động học sinh đến trường, duy trì sĩ số, phòng ngừa bỏ học; kịp thời phát hiện, xác định nguyên nhân và hỗ trợ học sinh có nguy cơ nghỉ học, gián đoạn học tập, tạo điều kiện để học sinh tiếp tục học tập và hoàn thành chương trình theo quy định.

2. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với học sinh; ưu tiên hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh ở vùng khó khăn, xa trường, học sinh khuyết tật và các nhóm học sinh có điều kiện học tập còn hạn chế, bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục công bằng.

- Chủ động rà soát, khắc phục các rào cản về kinh tế, khoảng cách địa lý, khuyết tật, ngôn ngữ và điều kiện tiếp cận công nghệ; tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương, gia đình, tổ chức, cá nhân để huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp hỗ trợ sách giáo khoa, học liệu, bán trú, nội trú, dinh dưỡng, tư vấn tâm lý và các điều kiện học tập thiết yếu.

3. Phát triển giáo dục dân tộc, giáo dục học sinh khuyết tật và giáo dục vùng khó khăn

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số và học sinh ở vùng khó khăn; chú trọng tăng cường tiếng Việt, củng cố kiến thức nền, kỹ năng tự học, hỗ trợ tâm lý và hướng nghiệp. Thường xuyên theo dõi tình hình học tập, chuyên cần, kịp thời hỗ trợ học sinh có nguy cơ nghỉ học hoặc gián đoạn học tập.

- Các trường phổ thông dân tộc nội trú và cơ sở giáo dục có học sinh được hưởng chính sách ăn, ở tại trường tăng cường quản lý, chăm sóc, giáo dục học sinh; bảo đảm an ninh, an toàn, sức khỏe, điều kiện sinh hoạt, học tập và rèn luyện; chú trọng giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ và giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

- Thực hiện giáo dục học sinh khuyết tật theo quy định; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với dạng tật, mức độ khuyết tật, nhu

cầu và khả năng của từng học sinh. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, cơ sở y tế và cộng đồng trong chăm sóc, hỗ trợ, tạo điều kiện để học sinh hòa nhập và tiến bộ trong học tập, rèn luyện.

III. Bảo đảm các điều kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học

1. Mạng lưới trường, lớp, phân hiệu, điểm trường

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp, phân hiệu, điểm trường theo đúng chủ trương, quy định của Trung ương và của tỉnh; phù hợp với quy hoạch, phân bố dân cư, quy mô học sinh, điều kiện địa lý, giao thông và yêu cầu phát triển giáo dục; gắn với sử dụng hiệu quả đội ngũ, cơ sở vật chất và các nguồn lực hiện có.

- Việc sắp xếp phải bảo đảm quyền học tập, cơ hội tiếp cận giáo dục và an toàn của học sinh, nhất là học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, địa bàn đi lại khó khăn; không sắp xếp cơ học làm tăng khoảng cách đi học, ảnh hưởng đến việc huy động, duy trì sĩ số và chất lượng giáo dục.

- Đối với cơ sở giáo dục sau sắp xếp có trường chính, phân hiệu, điểm trường, thực hiện quản lý và tổ chức hoạt động thống nhất trong toàn trường; không hình thành bộ máy quản lý độc lập, tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng tại phân hiệu, điểm trường. Hiệu trưởng thực hiện phân công, phân cấp, ủy quyền phù hợp, xác định rõ nhiệm vụ, thẩm quyền và trách nhiệm; bảo đảm thống nhất trong quản lý chuyên môn, đội ngũ, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, dữ liệu và các hoạt động giáo dục.

2. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa và học liệu

- Rà soát hiện trạng và nhu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thư viện, hạ tầng công nghệ thông tin; chủ động tham mưu đầu tư, sửa chữa, nâng cấp, bổ sung theo quy định, ưu tiên các hạng mục thiết yếu và các điều kiện phục vụ dạy học 2 buổi/ngày, giáo dục STEM/STEAM, chuyển đổi số và giáo dục trí tuệ nhân tạo.

- Tăng cường quản lý, bảo quản, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị và học liệu hiện có; thực hiện kiểm kê, bảo trì, sửa chữa kịp thời. Việc đầu tư, mua sắm, bổ sung phải căn cứ nhu cầu thực tế và khả năng sử dụng, bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí.

- Đối với cơ sở giáo dục có trường chính, phân hiệu, điểm trường, thực hiện quản lý thống nhất cơ sở vật chất, tài sản, thiết bị và học liệu; chủ động điều phối, sử dụng phù hợp giữa các địa điểm, kịp thời sửa chữa, bổ sung để bảo đảm an toàn và các điều kiện tổ chức dạy học.

- Bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương, học liệu và thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; có giải pháp hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, không để thiếu sách giáo khoa, tài liệu, học liệu thiết yếu ảnh hưởng đến việc học tập. Tăng cường xây dựng, chia sẻ và khai thác hiệu quả học liệu dùng chung, học liệu số.

3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân sự hỗ trợ giáo dục

- Rà soát, đánh giá đội ngũ theo cấp học, môn học, vị trí việc làm và địa bàn; kịp thời tổng hợp tình trạng thừa, thiếu, đề xuất phương án bố trí, điều động, biệt phái, tuyển dụng, hợp đồng theo quy định, bảo đảm đủ số lượng và hợp lý về cơ cấu.

- Ưu tiên khắc phục tình trạng thiếu giáo viên ở các môn học, địa bàn khó khăn; sử dụng hiệu quả đội ngũ hiện có, phân công phù hợp với chuyên môn, năng lực và vị trí việc làm. Căn cứ điều kiện thực tế, tổ chức dạy học liên trường, theo cụm trường hoặc kết hợp trực tuyến khi cần thiết và đúng quy định.

- Đối với cơ sở giáo dục có trường chính, phân hiệu, điểm trường, thực hiện quản lý, bố trí và sử dụng đội ngũ thống nhất trong toàn trường; việc điều phối giữa các địa điểm phải phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, chuyên môn, khối lượng công việc, điều kiện đi lại và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng; chủ động bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, dạy học môn tích hợp, dạy học STEM, môn học lựa chọn, chuyên đổi số, giáo dục trí tuệ nhân tạo, giáo dục hòa nhập, quản trị nhà trường và trình độ Tiếng Anh. Phát huy vai trò của cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán trong tư vấn, hỗ trợ chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm, ưu tiên các cơ sở giáo dục và địa bàn còn khó khăn.

- Tiếp tục tổ chức, tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp bảo đảm tổ chức thực chất, đúng tiêu chuẩn, điều kiện, phản ánh đúng năng lực chuyên môn của giáo viên, không chạy theo thành tích, không hình thức, không gây áp lực, quá tải đối với giáo viên và học sinh; kết quả Hội thi là căn cứ xét thi đua, khen thưởng và đánh giá giáo viên theo quy định hiện hành.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện để giáo viên tổng kết kinh nghiệm dạy học, viết sáng kiến, giải pháp gắn với đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và yêu cầu thực tiễn của đơn vị, bảo đảm sáng kiến có tính mới, thiết thực, khả thi, có khả năng áp dụng, nhân rộng, không chạy theo số lượng, hình thức; đồng thời phát huy vai trò của giáo viên trong hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, đổi mới sáng tạo phù hợp với năng lực học sinh và điều kiện nhà trường, gắn kết quả nghiên cứu với nội dung dạy học và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

4. Bảo đảm chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Thực hiện nghiêm công tác tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định; bảo đảm đánh giá khách quan, thực chất, phản ánh đúng mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí. Căn cứ

kết quả đánh giá để xác định hạn chế, xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp.

- Đối với cơ sở giáo dục sau sắp xếp có trường chính, phân hiệu, điểm trường, thực hiện công tác bảo đảm chất lượng thống nhất trong toàn trường; theo dõi, phân tích kết quả giáo dục và các điều kiện bảo đảm tại từng địa điểm để kịp thời phát hiện chênh lệch, hạn chế và có giải pháp khắc phục.

- Các trường đã đạt chuẩn quốc gia thường xuyên rà soát, duy trì và nâng cao chất lượng; chủ động khắc phục các tiêu chí có nguy cơ không còn đáp ứng yêu cầu. Các trường chưa đạt chuẩn căn cứ thực trạng, điều kiện và nguồn lực để xây dựng lộ trình, ưu tiên hoàn thiện các tiêu chí còn thiếu, từng bước đáp ứng yêu cầu công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

IV. Đổi mới quản lý giáo dục, nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường và chuyển đổi số

1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục trong mô hình chính quyền địa phương 2 cấp

- Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp xã và cơ sở giáo dục theo quy định về phân cấp, phân quyền; bảo đảm quản lý thống nhất, thông suốt, rõ đầu mối, rõ trách nhiệm, không để gián đoạn hoạt động giáo dục.

- Tăng cường phối hợp giữa cơ sở giáo dục với UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quản lý học sinh, thực hiện giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục, huy động và duy trì sĩ số; thực hiện chính sách, bảo đảm cơ sở vật chất, an ninh, an toàn trường học và các điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục.

- Chủ động rà soát, xử lý kịp thời khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền; đối với nội dung vượt thẩm quyền, tổng hợp, đề xuất phương án và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết, bảo đảm hoạt động giáo dục ổn định, liên tục, đúng quy định.

2. Nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường

- Phát huy quyền chủ động của cơ sở giáo dục gắn với trách nhiệm giải trình và trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện nghiêm Điều lệ trường trung học và các quy định hiện hành. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý, điều hành thống nhất toàn bộ hoạt động của nhà trường, bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường.

- Đối với cơ sở giáo dục có nhiều địa điểm, rà soát, hoàn thiện quy chế làm việc; xác định rõ nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, phạm vi phân công, ủy quyền và cơ chế phối hợp giữa các bộ phận, địa điểm. Thực hiện quản trị thống nhất về tổ chức bộ máy, chuyên môn, đội ngũ, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, hồ sơ, dữ liệu và bảo đảm chất lượng; không hình thành cấp quản lý trung gian hoặc phát sinh thủ tục nội bộ không cần thiết.

- Đẩy mạnh quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu; khai thác kết quả học tập, rèn luyện, chuyên cần của học sinh và dữ liệu về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị để điều chỉnh kế hoạch, bố trí nguồn lực, hỗ trợ học sinh và cải tiến chất lượng. Thực hiện đầy đủ quy định về công khai, dân chủ; tiếp tục đơn giản hóa quy trình, tinh giản hồ sơ, sổ sách, tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử và không yêu cầu lập thêm hồ sơ ngoài quy định.

3. Chuyển đổi số, học bạ số và quản trị dữ liệu giáo dục

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, quản trị nhà trường và tổ chức các hoạt động giáo dục; triển khai hiệu quả học bạ số, học liệu số, tuyển sinh trực tuyến và các ứng dụng công nghệ trong dạy học, kiểm tra, đánh giá; khai thác hiệu quả các nền tảng, hệ thống và tài nguyên số dùng chung.

- Thực hiện cập nhật, chuẩn hóa và quản trị cơ sở dữ liệu giáo dục, bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất và liên thông. Đối với cơ sở giáo dục sau sắp xếp, rà soát, hợp nhất và quản lý thống nhất dữ liệu về học sinh, đội ngũ, chuyên môn, tài chính, tài sản và các lĩnh vực liên quan; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, liên tục và không làm mất lịch sử dữ liệu.

- Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, an ninh mạng và sở hữu trí tuệ; tăng cường kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu dùng chung, hạn chế yêu cầu cung cấp hoặc nhập lại thông tin đã có. Đẩy mạnh phân tích, sử dụng dữ liệu phục vụ quản lý, dự báo, bố trí nguồn lực, hỗ trợ học sinh và cải tiến chất lượng; từng bước nâng cao hiệu quả quản trị và ra quyết định dựa trên dữ liệu.

V. Bảo đảm an toàn, kỷ cương trường học và tăng cường kiểm tra, giám sát

1. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, thân thiện và kỷ cương; thực hiện nghiêm các quy định về an toàn trường học, văn hóa học đường, quy tắc ứng xử; nâng cao trách nhiệm nêu gương, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Chủ động rà soát, nhận diện, phòng ngừa và xử lý kịp thời các nguy cơ mất an toàn, bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, tai nạn, thương tích, mất an toàn thực phẩm, tệ nạn xã hội và nguy cơ trên môi trường mạng; xây dựng, cập nhật phương án ứng phó với các tình huống khẩn cấp, tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng phòng tránh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Đối với cơ sở giáo dục có trường chính, phân hiệu, điểm trường hoặc có học sinh nội trú, bán trú, thực hiện quản lý an toàn thống nhất trong toàn trường; xác định rõ trách nhiệm tại từng địa điểm, thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, điện, nước sạch, vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng cháy, chữa cháy; tăng cường quản lý việc ăn, ở, sinh hoạt, học tập và chăm sóc sức khỏe của học sinh.

- Nâng cao hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội trường học; chủ động phát hiện, tư vấn, hỗ trợ học sinh gặp khó khăn về tâm lý, học tập, hoàn cảnh

gia đình hoặc có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, tổn thương; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng liên quan trong phòng ngừa, can thiệp và hỗ trợ học sinh.

2. Quản lý dạy thêm, học thêm; các khoản thu, chi, tài trợ và huy động nguồn lực xã hội

- Thực hiện nghiêm các quy định về dạy thêm, học thêm; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, giám sát. Nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường, chú trọng dạy học phân hóa, hỗ trợ học sinh chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt; không tổ chức, vận động hoặc ép buộc học sinh học thêm trái quy định.

- Thực hiện đúng quy định về quản lý tài chính, các khoản thu, chi, tài trợ và huy động nguồn lực xã hội; bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng mục đích, công khai, minh bạch, tự nguyện, tiết kiệm và hiệu quả; không biến các khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện thành khoản thu bắt buộc.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý theo thẩm quyền các hành vi lạm thu, ép buộc đóng góp, ép buộc học thêm hoặc lợi dụng hoạt động giáo dục, tài trợ, huy động nguồn lực xã hội để thu các khoản trái quy định.

3. Kiểm tra, giám sát, tiếp nhận và xử lý phản ánh

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, các quy định chuyên môn, công tác quản trị nhà trường và các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; tập trung vào những nội dung ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng dạy học, quyền lợi của học sinh và trách nhiệm của người đứng đầu.

- Chú trọng kiểm tra, hướng dẫn các nhiệm vụ trọng tâm của năm học, nhất là hoạt động của cơ sở giáo dục sau sắp xếp; tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; môn học lựa chọn, chuyên đề học tập; giáo dục trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số; hướng nghiệp, phân luồng; ôn tập, chuẩn bị tuyển sinh vào lớp 10 THPT và Kỳ thi tốt nghiệp THPT; quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Tổ chức kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, trên cơ sở dữ liệu và tình hình thực tế; kết hợp kiểm tra với hướng dẫn, hỗ trợ, kịp thời chấn chỉnh hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Không yêu cầu cơ sở giáo dục lập thêm hồ sơ, sổ sách, báo cáo ngoài quy định để phục vụ kiểm tra.

- Thực hiện tiếp nhận, phân loại, xử lý và phản hồi kịp thời các phản ánh, kiến nghị theo đúng thẩm quyền, trình tự và thời hạn; xác định rõ trách nhiệm trong giải quyết. Chủ động cung cấp thông tin chính xác, kịp thời về những vấn đề được cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội quan tâm, bảo đảm công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ sở giáo dục có cấp THCS, THPT

- Căn cứ Công văn này và điều kiện thực tế, xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2026-2027; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp,

tiến độ và trách nhiệm thực hiện, bảo đảm thiết thực, khả thi, không sao chép máy móc nội dung hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và các nhiệm vụ của nhà trường; quản lý chất lượng giáo dục, đội ngũ, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, dữ liệu và an toàn trường học. Chủ động kiểm tra, đánh giá, xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền; kịp thời báo cáo, đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

- Đối với cơ sở giáo dục sau sắp xếp có trường chính, phân hiệu, điểm trường, khẩn trương ổn định tổ chức, phân công nhiệm vụ, hoàn thiện quy chế làm việc; bảo đảm quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động giáo dục thống nhất, liên tục, không ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục và quyền lợi của học sinh.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao, phối hợp với các cơ sở giáo dục thực hiện giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục; huy động học sinh đến trường, duy trì sĩ số, hạn chế bỏ học; bảo đảm cơ sở vật chất, an ninh, an toàn trường học và thực hiện các chế độ, chính sách đối với học sinh; kịp thời phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan trong sắp xếp, ổn định tổ chức và hoạt động của các cơ sở giáo dục; thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền về đội ngũ, cơ sở vật chất, tài sản và các điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục, không để ảnh hưởng đến việc dạy học và quyền lợi của học sinh.

- Phối hợp rà soát, cập nhật, đối chiếu và khai thác dữ liệu giáo dục, bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời, phục vụ công tác quản lý nhà nước, thực hiện giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục và tổ chức các nhiệm vụ giáo dục tại địa phương.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tổ chức hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và hỗ trợ các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông. Định kỳ tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tổ chức và hoạt động của các cơ sở giáo dục sau sắp xếp, chuyển đổi số, giáo dục trí tuệ nhân tạo và các điều kiện bảo đảm thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị UBND các xã, phường phối hợp, tạo điều kiện; yêu cầu các cơ sở giáo dục có cấp THCS, THPT nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Giáo dục Trung học) để được hướng dẫn, phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng cơ quan Sở (để phối hợp);
- Lưu VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Mỹ Hạnh